

Số: 1527 /SGD&ĐT-VP

Hoà Bình, ngày 28 tháng 8 năm 2018

V/v hướng dẫn viết sáng kiến
năm học 2018-2019.

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Các đơn vị, trường học trực thuộc.

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến; Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 29/QĐ-HĐSKT ngày 08/5/2015 của Hội đồng sáng kiến tỉnh Hòa Bình về việc ban hành tiêu chí chấm điểm, xét công nhận sáng kiến cấp tỉnh; Công văn số 241/HĐSKT-CQTT ngày 25/5/2018 của Sở Khoa học Công nghệ về việc hướng dẫn lập hồ sơ đăng ký xét công nhận Sáng kiến cấp tỉnh,

Để không ngừng nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực sáng tạo, phát hiện tìm ra những sáng kiến, giải pháp khoa học trong công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học trong các đơn vị, trường học, Sở GD&ĐT hướng dẫn công tác nghiên cứu viết sáng kiến năm học 2018 - 2019. Nội dung cụ thể như sau:

1. Các tập thể, cá nhân tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động, tăng cường nghiên cứu viết sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo, giảng dạy, công tác tại các đơn vị, trường học. (Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật).

2. Kết quả viết sáng kiến của tập thể và cá nhân là một trong những tiêu chuẩn để các cấp xét, tặng các danh hiệu thi đua (Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và các danh hiệu cá nhân khác). Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, chiến sỹ thi đua cấp tỉnh nhất thiết phải có sáng kiến được các Hội đồng sáng kiến cấp tương ứng xét, công nhận.

3. Các cá nhân khi đăng ký danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh nhất thiết phải đăng ký viết sáng kiến cấp tỉnh hoặc phải tham gia các Hội thi: Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh, Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, Hội thi sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam hoặc tham gia nghiên cứu các đề tài cấp tỉnh được UBND tỉnh phê duyệt và bố trí kinh phí (Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh không xét, công nhận đối với các đề tài khoa học).

4. Các sáng kiến được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở, cấp tỉnh công nhận được cấp Giấy chứng nhận có giá trị làm căn cứ, tiêu chuẩn, đề nghị khen thưởng ở

cấp tương ứng. Kết quả công nhận sáng kiến được bảo lưu khi xét các danh hiệu chiến sĩ thi đua: **02 năm đối với cấp cơ sở và bảo lưu 04 năm đối với cấp tỉnh** đồng thời chỉ được dùng làm điều kiện xét danh hiệu chiến sĩ thi đua 01 lần duy nhất.

5. Bản mô tả sáng kiến

5.1. Về hình thức, cấu trúc

- Bản mô tả sáng kiến có độ dài từ 05-20 trang A4 (không bao gồm các phần mục lục, các cụm từ viết tắt và ký hiệu, tài liệu tham khảo và phụ lục), được đánh máy vi tính, đóng bìa, đóng quyển, đánh số trang đầy đủ và phải có đầy đủ chữ ký của tác giả/đồng tác giả tại phần cuối bản mô tả.

- Cấu trúc của bản mô tả gồm:

+ Bìa: thông tin trên bìa gồm: Tên cơ quan chủ quản, tên đơn vị, tên sáng kiến, tên tác giả/đồng tác giả, chức danh, năm thực hiện. (Lưu ý: Tên sáng kiến cần ngắn gọn, phù hợp với nội dung của sáng kiến)

+ Mục lục;

+ Các cụm từ viết tắt, ký hiệu (nếu có);

+ Nội dung của bản mô tả;

+ Tài liệu tham khảo (nếu có);

+ Phụ lục (nếu có).

5.2 Về nội dung

a) Tổng quan

Nêu thực trạng vấn đề của sáng kiến; Lý do tạo ra sáng kiến (làm rõ những bất hợp lý, những mâu thuẫn giữa thực trạng với yêu cầu mới đòi hỏi phải được giải quyết dẫn đến phải tạo ra Sáng kiến).

b) Nội dung của sáng kiến

- Trình bày giải pháp của sáng kiến (nêu rõ các ưu điểm, nhược điểm của giải pháp đó, so sánh với các giải pháp đã biết trước đó nếu có). Nêu ra những điểm mới của các giải pháp trong sáng kiến.

- Trình bày quá trình áp dụng các giải pháp tại cơ sở để hiện thực hóa sáng kiến, giải quyết các vấn đề bất cập của cơ sở; Nêu kết quả đạt được của các giải pháp khi áp dụng trên thực tế tại cơ sở; Đánh giá về hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến trên thực tế (hiệu quả về kinh tế, văn hóa, xã hội, ...).

- Nêu phạm vi lĩnh vực và khu vực có khả năng áp dụng sáng kiến: Trình bày cụ thể Sáng kiến đã/sẽ được áp dụng ở đâu, cho đối tượng cụ thể nào, có khả năng áp dụng, chuyển giao cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào.

c) Kết luận

Đánh giá tóm tắt giá trị của sáng kiến trong lĩnh vực/phạm vi áp dụng. Đề xuất các nội dung để phát huy hiệu quả, mở rộng phạm vi áp dụng của sáng kiến.

6. Nội dung sáng kiến phải đạt các yêu cầu sau:

a) Có tính mới trong phạm vi cơ sở

Một giải pháp được coi là có tính mới trong phạm vi một cơ sở nếu tính đến trước ngày nộp đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, hoặc ngày bắt đầu áp dụng thử hoặc áp dụng lần đầu trong phạm vi cơ sở đó, giải pháp đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: Không trùng với nội dung của sáng kiến đã đăng ký và áp dụng trước đó. Chưa bị bộc lộ công khai, chưa được biết đến và chưa có giải pháp nào của người khác trùng với giải pháp đó được mô tả trong văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật dưới bất kỳ hình thức nào có thể tiếp cận công khai trong cơ sở đó, đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được. Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến. Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

b) Đã áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực

Một giải pháp được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực nếu việc áp dụng giải pháp đó có khả năng mang lại hiệu quả về kinh tế về xã hội; mang lại hiệu quả chất lượng; tiết kiệm, thời gian và kinh phí; mang lại lợi ích thiết thực được áp dụng vào công tác quản lý chỉ đạo, công tác giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả GD&ĐT.

7. Năm học 2018-2019, Hội đồng Sáng kiến cấp cơ sở (ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình) khuyến khích các tập thể, cá nhân viết sáng kiến nâng cao chất lượng hoạt động sáng kiến trong toàn ngành. Đồng thời tiếp tục nhận và tổ chức chấm, xét công nhận các đề tài, giải pháp khoa học của các tập thể, cá nhân làm cơ sở xét danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

8. Thời gian nghiên cứu viết sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học đối với các đơn vị, trường học trực thuộc được tính theo thời gian năm học.

9. Số lượng cá nhân trong nhóm tác giả tham gia nghiên cứu viết 1 sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học không quá 4 người. Ngoài số lượng trên, các đơn vị, trường học báo cáo cụ thể Hội đồng sáng kiến ngành GD&ĐT. Đối với sáng kiến của tập thể, Thủ trưởng đơn vị, trường học ban hành Quyết định thành lập nhóm nghiên cứu viết sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học và phải phân công cụ thể từng thành viên trong nhóm nghiên cứu.

10. Các đơn vị, trường học trực thuộc nộp đề cương và danh sách đăng ký tên sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và đề cương nghiên cứu về Văn phòng Sở GD&ĐT trước ngày 25/9/2018. Danh sách đăng ký gồm các mục sau: Số thứ tự, Họ và tên (ghi rõ người chủ trì và các thành viên tham gia); đơn vị; đăng ký viết sáng kiến hay đề tài, giải pháp khoa học; tên sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học;... **ghi rõ môn hoặc lĩnh vực nghiên cứu**; đăng ký cấp cơ sở hay cấp tỉnh; ghi chú (danh sách có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị). Đối với các sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học tập thể phải có Quyết định phê duyệt của Thủ trưởng đơn vị và

phân công cụ thể từng thành viên trong nhóm nghiên cứu (đóng cùng đề cương nghiên cứu).

11. Khi đã có Quyết định phê duyệt tên sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học của Chủ tịch Hội đồng sáng kiến ngành GD&ĐT, các tập thể, cá nhân muốn thay đổi tên và nội dung nghiên cứu phải được sự đồng ý, cho phép của Hội đồng sáng kiến ngành GD&ĐT.

12. Số lượng sản phẩm nộp sáng kiến, đề tài khoa học như sau:

a) Đối với sáng kiến, đề tài cấp cơ sở

- Đơn yêu cầu xét công nhận sáng kiến, đề tài cấp cơ sở của tác giả (nhóm tác giả): Số lượng **01 bản**, độ dài 02-03 trang A4 (có mẫu đơn đính kèm). Đơn yêu cầu xét công nhận sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học cấp cơ sở được đóng vào trang đầu của sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học.

- Số lượng sản phẩm phải nộp: **01 bản cứng** sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị và **01 bản mềm** (file word). Đối với các đề tài tập thể, yêu cầu phải có Quyết định phê duyệt của đơn vị và phân công cụ thể từng thành viên trong nhóm nghiên cứu (đóng cùng sáng kiến, đề tài, giải pháp khoa học).

b) Đối với sáng kiến cấp tỉnh (Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh chỉ nhận xét, công nhận đối với sáng kiến).

- Đơn yêu cầu xét công nhận sáng kiến cấp tỉnh của tác giả (nhóm tác giả): Số lượng **11 bản**, độ dài 02-03 trang A4 (có mẫu đơn đính kèm). Đơn yêu cầu xét công nhận sáng kiến cấp tỉnh được đóng vào trang đầu của sáng kiến.

- Số lượng sản phẩm phải nộp: **11 bản sao toàn văn sáng kiến** (gồm 01 bản gốc và 10 bản sao) và **01 bản mềm** sáng kiến dạng file word được copy vào đĩa CD. Sáng kiến độ dài từ 05-20 trang A4, không bao gồm các phần mục lục, các cụm từ viết tắt và ký hiệu, tài liệu tham khảo và phụ lục.

- Ngoài ra, gửi kèm theo **đĩa CD** chứa toàn bộ dữ liệu liên quan đến sáng kiến, các tài liệu minh chứng khác, bản vẽ thiết kế, mô hình thực hiện, các tài liệu, hình ảnh liên quan đến sáng kiến (nếu có).

13. Các đơn vị, trường học trực thuộc có Công văn đề nghị Hội đồng sáng kiến ngành GD&ĐT xét, công nhận sáng kiến, đề tài khoa học cấp cơ sở cho các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị mình.

14. Thời gian nộp kết quả sáng kiến, đề tài khoa học năm học 2018-2019 về Văn phòng Sở GD&ĐT chậm nhất ngày 28/5/2019.

15. Hội đồng sáng kiến ngành GD&ĐT sẽ căn cứ vào Quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở; đơn đề nghị xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh của tác giả, nhóm tác giả; tính mới, tính hiệu quả, bố cục, hình thức trình bày của các sáng kiến để lựa chọn những sáng kiến cấp cơ sở có chất lượng cao đề nghị Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh cho các tác giả, nhóm tác giả.

16. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố hướng dẫn các đơn vị, trường học trực thuộc trên địa bàn huyện, thành phố nghiên cứu viết sáng kiến năm học 2018-2019 góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, giảng dạy và công tác tại các đơn vị, trường học.

* **Liên hệ:** Đồng chí Ngô Thị Oanh - Chánh Văn phòng. Điện thoại: 0912483030 hoặc đồng chí Nguyễn Văn Hùng - Chuyên viên Văn phòng; Điện thoại 0975585541.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố, các đơn vị, trường học trực thuộc triển khai nội dung trên để hoạt động sáng kiến năm học 2018-2019 đạt kết quả tốt. / *lhb*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐSK tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP.(NVH15).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Thị Hương

Phụ lục 1: Đối tượng được công nhận là sáng kiến

Theo Quy định tại Điều 3. Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quy định về Hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, đối tượng được công nhận là sáng kiến bao gồm:

1. Giải pháp kỹ thuật: là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

a) Sản phẩm, dưới các dạng: Vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện); chất (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm); vật liệu sinh học (ví dụ: chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen); hoặc giống cây trồng, giống vật nuôi.

b) Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ; quy trình chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; quy trình chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật và thực vật...).

2. Giải pháp quản lý: Là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

a) Phương pháp tổ chức công việc (ví dụ: bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu);

b) Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

3. Giải pháp tác nghiệp: Bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

a) Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (ví dụ: tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu);

b) Phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá;

c) Phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện;

d) Phương pháp huấn luyện động vật; ...

4. Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật: Là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn (ví dụ: ứng dụng các mô hình, phương pháp trồng trọt, chăn nuôi mới vào điều kiện cụ thể của nông trại, hợp tác xã; ứng dụng một phần mềm mới trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát ...).

Phụ lục 2: Mẫu đơn yêu cầu công nhận sáng kiến cấp tỉnh (Theo Phụ lục 1 Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi:

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến:

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến):
- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:
- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn)
- Mô tả bản chất của sáng kiến:
- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):
- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):

Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày... tháng... năm
Người nộp đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trang bìa

(TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN)

(TÊN CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ CỦA TÁC GIẢ SÁNG KIẾN)

Tên sáng kiến:

Tác giả/đồng tác giả:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

Hòa Bình, (năm thực hiện)

Mẫu nội dung Bản mô tả sáng kiến

CHƯƠNG I. TỔNG QUAN

Nêu thực trạng vấn đề của sáng kiến, những vấn đề tồn tại trước khi tạo ra và áp dụng sáng kiến (làm rõ những bất hợp lý, những mâu thuẫn giữa thực trạng với yêu cầu mới đòi hỏi phải được giải quyết dẫn đến phải tạo ra Sáng kiến).

(Độ dài: 01- 03 trang A4)

CHƯƠNG II. MÔ TẢ SÁNG KIẾN

1. Trình bày, giải pháp của sáng kiến, nêu ra những điểm mới của các giải pháp trong sáng kiến.

- Nêu rõ sáng kiến thuộc đối tượng giải pháp nào: Sáng kiến dạng giải pháp kỹ thuật (sản phẩm/quy trình); Sáng kiến dạng giải pháp quản lý/tác nghiệp/ứng dụng tiến bộ KH&KT – Là giải pháp hoàn toàn mới hay được cải tiến.

- Nêu rõ điểm cải tiến, các ưu điểm, nhược điểm của giải pháp, so sánh với các giải pháp đã biết trước đó để làm nổi bật tính mới, tính sáng tạo của sáng kiến.

2. Kết quả của việc áp dụng sáng kiến:

- Trình bày quá trình áp dụng các giải pháp tại cơ sở để hiện thực hóa sáng kiến, giải quyết các vấn đề bất cập của cơ sở. Nêu kết quả đạt được của các giải pháp khi áp dụng trên thực tế tại cơ sở để làm nổi bật tính hiệu quả của sáng kiến sau khi áp dụng.

- Đánh giá về hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến trên thực tế thể hiện qua các tham số/thông số/dữ liệu của sáng kiến cụ thể.

+ Hiệu quả kinh tế: Mức độ làm lợi bằng tiền (nếu tính được) trong năm áp dụng, giá trị chuyển nhượng/cấp quyền sử dụng theo số Hợp đồng/Quyết định,...;

+ Hiệu quả về văn hóa, xã hội,....

3. Nêu phạm vi lĩnh vực và khu vực có khả năng áp dụng, nhân rộng sáng kiến: Trình bày cụ thể Sáng kiến đã/sẽ được áp dụng ở đâu, cho đối tượng cụ thể nào, chứng cứ đính kèm để minh họa về phạm vi ảnh hưởng.

Các thông tin đề nghị bảo mật (nếu có).

(Độ dài: 04-16 trang A4)

CHƯƠNG III. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT/KIẾN NGHỊ

Đánh giá tóm tắt giá trị của sáng kiến trong lĩnh vực/phạm vi áp dụng. Đề xuất các nội dung để phát huy hiệu quả, mở rộng phạm vi áp dụng của sáng kiến.

(Độ dài tối đa: 01 trang A4)

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN (và các đồng tác giả - nếu có)

(ký và ghi rõ họ tên)